

Số: 07/2024/QĐST-DS

Cẩm Khê, ngày 17 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, khoản 1 Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào điểm đ, khoản 1 Điều 12, Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 74/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Kiều Mạnh T, sinh năm 1959

Địa chỉ: Khu L, xã T, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu V, thị trấn C, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Kiều Mạnh T và anh Nguyễn Hồng Q đều thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Hồng Q nợ ông Kiều Mạnh T số tiền nợ gốc là 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng) và số tiền lãi là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tổng số tiền nợ gốc và lãi là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng).

- Anh Nguyễn Hồng Q trả cho ông Kiều Mạnh T số tiền nợ gốc và lãi là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng) vào thời gian như sau: Ngày

24/01/2025, anh Nguyễn Hồng Q trả cho ông Kiều Mạnh T số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Ngày 30/6/2025 anh Nguyễn Hồng Q trả cho ông Kiều Mạnh T số tiền là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Ngày 30/12/2025 anh Nguyễn Hồng Q trả cho ông Kiều Mạnh T số tiền là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Ngày 30/6/2026 anh Nguyễn Hồng Q trả cho ông Kiều Mạnh T số tiền là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Ngày 30/12/2026 anh Nguyễn Hồng Q trả cho ông Kiều Mạnh T số tiền là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Ngày 30/6/2027 anh Nguyễn Hồng Q trả cho ông Kiều Mạnh T số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Ngày 30/12/2027 anh Nguyễn Hồng Q trả cho ông Kiều Mạnh T số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) còn lại.

- Kể từ khi hết thời hạn thỏa thuận trả nợ của các lần trên, nếu anh Nguyễn Hồng Q không trả được số tiền trên cho ông Kiều Mạnh T, ông Kiều Mạnh T có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Ông Kiều Mạnh T là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Hồng Q phải chịu 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Việt D